

Số: **288/2024/QĐST-HNGĐ**

Cầu Giấy, ngày 02 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 363/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Đỗ Thiện C**; Sinh năm: 1977.

ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- **Chị Nguyễn Thị H**; Sinh năm: 1982.

ĐKKHKT: Phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

Hiện cư trú tại: Phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn 08/02/2013 của UBND xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn ngày 19 tháng 7 năm 2024.

Về quan hệ hôn nhân: Hai anh chị đăng ký kết hôn ngày 08 tháng 02 năm 2013 tại UBND xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến năm 2023 thì có mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã được gia đình, anh em, bạn bè hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay hai anh chị có nguyện vọng yêu cầu Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Hai anh chị có 02 con chung là cháu Đỗ Đức M, sinh ngày 01/4/2013 và Đỗ Anh T, sinh ngày 28/7/2016. Khi ly hôn, hai anh chị thỏa thuận, anh C trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Đỗ Đức M và Đỗ Anh T. Chị H tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung là 5.000.000 (Năm triệu) đồng một tháng, kể từ tháng 8/2024 cho đến khi các cháu M và cháu T trưởng thành có khả năng lao động hoặc khi

có sự thay đổi khác. Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của anh C.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Thiện C và chị Nguyễn Thị H xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Hai anh chị có 02 con chung là cháu Đỗ Đức M, sinh ngày 01/4/2013 và Đỗ Anh T, sinh ngày 28/7/2016. Khi ly hôn, hai anh chị thỏa thuận, anh C trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Đỗ Đức M và Đỗ Anh T. Chị H cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung là 5.000.000 (Năm triệu) đồng một tháng, kể từ tháng 8/2024 cho đến khi các cháu M và cháu T trưởng thành có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác. Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ:* Hai anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của anh C. Chị H đã nộp theo biên lai số 0046323 ngày 24/7/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Cầu Giấy. Chị H đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy;
- UBND xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang;
- Tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi